

Bản án số: 215/2021/HS-ST
Ngày: 21- 12- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. PHAN RANG – THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên Vy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Lam

Ông Lê Huỳnh Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 178/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2021/QĐXXST-HS ngày 07/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hiền L, sinh năm: 1996 tại KH; nơi cư trú: Thôn BH, xã CB thành phố CR, tỉnh KH; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị D; có chồng Nguyễn Tấn Ph và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Khu phố 4, phường BA, thành phố PRTC, tỉnh NT.(Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 16/5/2021, Nguyễn Thị Hiền L điều khiển xe mô tô biển số 79C1-054.05 đi từ TP. CR, tỉnh KH vào TP.PRTC để đến nhà người quen chơi. Khi đến cửa hàng buôn bán thuốc, thức ăn thú y và đồ nội thất ở địa chỉ số 64 đường ND, thuộc khu phố 4, phường BA, TP PRTC do anh Nguyễn Quốc

Clàm chủ, L đi vào trong cửa hàng thì nhìn thấy anh C đang nằm ngủ trên giường xếp và thấy có 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xr màu đỏ - đen của anh C đang sạc pin ở trên kệ gần quầy tính tiền của cửa hàng. L quan sát xung quanh cửa hàng không còn ai khác nên đã lén lút đi đến rút điện thoại bỏ vào trong túi xách, rồi đi ra điều khiển xe bỏ đi. Đến khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi ngủ dậy phát hiện điện thoại của mình bị mất, qua kiểm tra camera tại cửa hàng đã ghi lại quá trình trộm cắp của L nên anh C đã đến Cơ quan Công an trình báo.

Ngày 19/5/2021, Nguyễn Thị Hiền L đã đến Cơ quan Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xr, màu đỏ đen do L trộm cắp vào ngày 16/5/2021.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 35/KLTS, ngày 22/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: Giá trị điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone Xr, màu đỏ đen có giá trị thực là: 9.100.000 đồng.

Cáo trạng số 180/CT-VKSPRTC ngày 21/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hiền L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hiền L về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hiền L từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không tranh luận gì. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/5/2021, bị cáo Nguyễn Thị Hiền L đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone Xr của anh Nguyễn Quốc C tại khu phố 4, phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Giá trị tài sản trộm cắp là 9.100.000 đồng (*Chín triệu một trăm nghìn đồng*). Vì vậy, Cáo trạng số: 180/CT-VKSPRTC ngày 21/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hiền L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý thật nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện qua việc bị cáo không có tiền án, tiền sự; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm sai trái của mình để có hướng sửa chữa lỗi lầm; đầu thú và bị hại đã nhận lại tài sản. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, xác định điện thoại di động hiệu Iphone Xr, màu đỏ đen là tài sản của anh Nguyễn Quốc C. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ và đúng pháp luật.

Qua điều tra, xác định xe mô tô biển số 79C1-054.05, hiệu SYM – ATTILA, màu nâu là của chị Đỗ Thị L, sinh năm 1990, thường trú tại tổ dân phố LT, phường CL, Tp. CR, tỉnh KH. Khi cho L mượn, chị L hoàn toàn không biết L sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra không tạm giữ xe mô tô trên là có cơ sở.

Đối với 01 thẻ nhớ camera ghi lại diễn biến hành vi trộm cắp điện thoại của L vào ngày 16/5/2021 tại khu phố 4, phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là vật chứng, tài liệu liên quan đến vụ án, do đó cần phải lưu kèm hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hiền L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hiền L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hiền L cho Ủy ban nhân dân xã Cam Bình, thành phố Cam Ranh, tỉnh KH nơi bị cáo đang cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Lưu kèm theo hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ camera ghi lại diễn biến hành vi trộm cắp điện thoại của Nguyễn Thị Hiền L vào ngày 16/5/2021 tại khu phố 4, phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hiền L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. PRTC;
- Công an TP.PRTC;
- Chi cục THADS TP.PRTC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyên Vy